

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030
(Điều chỉnh bổ sung năm 2025)

Căn cứ kế hoạch số 02a ngày 06 tháng 01 năm 2021 của trường THCS Hiệp An về chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ kế hoạch số 80 a ngày 28 tháng 8 năm 2023 của trường THCS Hiệp An về chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (điều chỉnh bổ sung năm 2023);

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2024-2025; căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường rà soát và điều chỉnh bổ sung kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 như sau :

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên năm học 2025-2026 :

STT	Tổng số (CBQL, GV, NV)	Trình độ đào tạo											Đang viên	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Đại học sư phạm	Đại học & Có CCBDNVSP	Cao đẳng	Cao đẳng sư phạm	Cao đẳng & Có CCBDNVSP	Trung cấp	Trung cấp sư phạm	Trung cấp & Có CCBDNVSP		Khác
1	50		5	11	20	3	2	3		1			5	21

1.2 Học sinh năm học 2025-2026 :

STT	Khối	TS Học Sinh	Chuyển đến	Chuyển đi	Thôi học
1	Khối 6	302	0	4	2
2	Khối 7	233	4	5	5
3	Khối 8	260	4	2	3
4	Khối 9	212	2	5	0
5	TỔNG SỐ	1007	10	16	10

Chất lượng đào tạo năm học 2024-2025

STT	Sĩ số	Học lực
-----	-------	---------

		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG	891	248	27.83%	266	29.85%	315	35.35%	62	6.96%
Khối 6	239	70	29.29%	85	35.56%	63	26.36%	21	8.79%
Khối 7	266	88	33.08%	62	23.31%	93	34.96%	23	8.65%
Khối 8	218	46	21.10%	81	37.16%	76	34.86%	15	6.88%
Khối 9	168	44	26.19%	38	22.62%	83	49.40%	3	1.79%
STT	Sĩ số	Hành kiểm							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG	891	879	98.65%	12	1.35%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 6	239	238	99.58%	1	0.42%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 7	266	260	97.74%	6	2.26%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 8	218	213	97.71%	5	2.29%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 9	168	168	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%

1.3. Cơ sở vật chất

1.3.1. Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2025 -2026
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	48
1	Phòng học	29
A	Phòng kiên cố	29
B	Phòng bán kiên cố	0
C	Phòng tạm	0
2	Phòng học bộ môn	7
A	Phòng kiên cố	7

B	Phòng bán kiên cố	0
C	Phòng tạm	0
3	Khối phục vụ học tập	2
A	Phòng kiên cố	2
B	Phòng bán kiên cố	0
C	Phòng tạm	0
II	Khối phòng hành chính - quản trị	6
1	Phòng kiên cố	6
2	Phòng bán kiên cố	0
3	Phòng tạm	0
III	Thư viện	1
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	4
1	Nhà đa năng	1
2	Phòng truyền thống	1
3	Phòng hoạt động đoàn, đội	1
4	Phòng đồ dùng chuẩn bị giảng dạy	1
	Cộng	59

1.3.2. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế 01 chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu.

Có 05 máy chiếu đa năng, 04 máy tính xách tay phục vụ hoạt động văn phòng, máy tính được nối mạng Internet. 48 máy vi tính của nhà trường phục vụ dạy Tin học

1.3.3. Khu vực công cộng:

Có hệ thống nước máy, Nước uống bình đóng chia 10 lít do công ty cung cấp.

1.3.4. Khu vệ sinh: Sạch sẽ đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

1.3.5. Khu vực nhà xe: đáp ứng cho giáo viên, học sinh.

1.4. Điểm mạnh:

- Nhà trường: Mỗi năm đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; Chi bộ được công nhận trong sạch vững mạnh.

- Cán bộ quản lý: có tính thần trách nhiệm cao, có kế hoạch dài hạn sát thực tế và khả thi. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cán bộ giáo viên, có ý thức dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên có trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với trường, đều mong muốn trường phát triển; chuyên môn nghiệp vụ đa số đáp ứng được với yêu cầu đổi mới

- Học sinh:

Hầu hết chăm ngoan, ham thích hoạt động văn - thể - mỹ, đoàn thể và xã hội.

Tỉ lệ học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp; tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng năm sau cao hơn năm trước.

100% học buổi 2 đầy đủ

Chất lượng học sinh thi tuyển sinh lớp 10 đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước

1.5. Điểm yếu:

- Chất lượng chuyên môn của trường chưa ổn định. Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn 04 giáo viên trình độ Cao đẳng sư phạm nên chưa đạt chuẩn giáo viên THCS theo quy định tại Luật giáo dục 2019.

- Một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp dạy học nên chưa phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.

- Một số phụ huynh học sinh chưa dành nhiều thời gian chăm sóc đến việc học tập của con em mình, còn khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường.

- Cơ sở vật chất, TBDH chưa đáp ứng dạy học đổi mới phương pháp dạy học đặc biệt là máy vi tính và hệ thống internet chưa phủ sóng toàn trường.

2. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI:

2.1. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo UBND Phường Phú An, sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Văn hóa- xã hội Phường, sự quan tâm và tạo điều kiện của Đảng ủy và chính quyền địa phương phường Phú An.

- Nhà trường ngày càng khẳng định được vị trí, tạo được sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên được đào tạo, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.
- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.
- Công nghệ giáo dục phát triển nhanh tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng vào giảng dạy và học sinh sử dụng để tự học và nâng cao chất lượng học tập.
- Nhà trường đã hoàn thành công tác thư viện chuẩn mức 1- theo thông tư 16
- Được sáp nhập với sở giáo dục TP.Hồ Chí Minh tạo điều kiện cho trường được học hỏi

2.2. Thách thức :

- Chương trình giáo dục phổ thông mới với yêu cầu ngày càng cao về phẩm chất và năng lực học sinh.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu phát triển của địa phương và đất nước.
- Trình độ ngoại ngữ, Tin học trên chuẩn của cán bộ, giáo viên, nhân viên còn ít. Tính chủ động, sáng tạo trong công tác giáo dục chưa được một bộ phận giáo viên hiện nay xem trọng.
- Đội ngũ cán bộ quản lý trẻ chưa nhiều kinh nghiệm
- Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường THCS trên địa bàn Phường ngày càng cao.
- Cơ sở vật chất chưa được trang bị xứng tầm của trường chuyên đổi số theo nghị quyết 57.
- Trình độ tay nghề không đồng đều của một số giáo viên có thể làm chậm bước đi của toàn trường trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược
- Việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đòi hỏi năng lực đáp ứng của đội ngũ giáo viên ngày càng cao, việc chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc mỗi viên chức tự nâng cao năng lực tự học bằng các hình thức học tập đa dạng hơn.
- Một số học sinh chưa xác định đúng mục tiêu học tập nên còn lười biếng, ham chơi, chưa vận dụng công nghệ thông tin vào việc học. Gia đình học sinh "khoán trắng" cho nhà trường mà ít quan tâm đến việc học cũng như rèn luyện đạo đức cho con em mình.
- Năm học 2025-2026 trường thực hiện dạy học và quản lý theo quy định của ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh trong cơ chế sáp nhập, đặc biệt môn khoa học tự nhiên nhà trường thực hiện dạy tuyển tính cho cả 4 khối 6,7,8,9 nên không tránh khỏi những khó khăn bước đầu cho GVBM

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Giữ vững sự ổn định và tiếp tục phát triển nhà trường , phấn đấu đến năm 2030 là ngôi trường có chất lượng đào tạo đi đầu của cụm chuyên môn 14, chấp nhận sự cạnh tranh giáo dục với các trường THCS trên địa bàn khu vực.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức bồi dưỡng, kèm cặp nâng cao tay nghề cho giáo viên mới, giáo viên trẻ, đề đội ngũ có đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu đổi mới về công tác quản lý và nâng cao chất lượng giảng dạy, công tác

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực từ CMHS, các tổ chức, đoàn thể, cơ quan và cá nhân tại địa phương để xây dựng CSVC, phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tâm và Tầm

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, AI trong dạy - học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Duy trì đơn vị văn hóa.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tâm nhìn

- Xây dựng trường trở thành trường điểm có chất lượng đào tạo tốt, ngôi trường xứng tầm trong Phường Phú An nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung. Cùng cố, phát triển mô hình trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đào tạo những con người có lý tưởng sống cao đẹp, mạnh về trí lực, khỏe về thể chất, có kỹ năng sống văn minh, có tư duy độc lập, biết giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc dân tộc.

- Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

3. Giá trị

- Trí tuệ- Nhân văn- Sáng tạo- Hội nhập- Trách nhiệm

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, xây dựng trường tiên tiến và hạnh phúc, theo xu thế hội nhập khu vực .

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu ngắn hạn:

Năm học 2025-2026 phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng GD.

Chỉ tiêu bộ môn

Toán 90%, Tiếng Anh 80%, Ngữ văn 95%, KHTN 95 % Công nghệ 100 %
GDCD 100% , Tin học 100%, Lịch sử và Địa lý 95% , GDTC 100 % , GDDP 100%,
HĐTN 100%, Nghệ thuật 100 %

Chỉ tiêu về xếp loại 2 mặt giáo dục:

Tốt: 35%; Khá: 35%, Đạt 29%, Chưa Đạt: 1%

Duy trì sĩ số: 99%.

Lên lớp thẳng: 97%.

Lên lớp sau kiểm tra lại: 98%.

Tốt nghiệp THCS: 100%.

HSG cấp trường: 30.

HSG cấp Thành phố: 01 học sinh

Kết quả thi tuyển vào lớp 10 THPT: 03 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh: Top 10 cụm 14.

Chỉ tiêu về danh hiệu, hình thức thi đua

- Cá nhân:

Phấn đấu 100% Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

50/51 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

Phấn đấu 20% đạt danh hiệu Chiến thi đua cơ sở.

Dự giờ: Giáo viên tự dự ít nhất được 12 tiết/năm.

Thao giảng: 01 tiết/GV/học kỳ.

Kiểm tra hồ sơ: 2 lần/năm. Kiểm tra đột xuất: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Tổ trưởng kiểm tra giờ dạy và hồ sơ của giáo viên ít nhất 1 lần/năm/GV. 100% GV ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy.

- Tập thể: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trường đạt Đơn vị văn hoá

- Đoàn TNCS HCM:

+ Tập thể vững mạnh trở lên.

+ Giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng: 01 ĐV/ năm.

+ Phấn đấu đạt 100% Đoàn viên đạt xuất sắc.

- Liên Đội: phấn đấu đạt Liên đội xuất sắc.

Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2026-2027, nâng cao hơn nữa hiệu suất đào tạo, bổ sung cơ sở vật chất hiện đại hóa các thiết bị của hệ thống phòng học bộ môn, phòng

chức năng. Giữa năm 2026 hoàn thành kiểm định, đánh giá ngoài đối với cơ sở giáo dục. Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định.

+ Thương hiệu nhà trường được nâng cao và được phổ biến rộng rãi tới các thế hệ GV, HS và xã hội

Mục tiêu dài hạn: Đưa nhà trường tiến lên tốp đầu của cụm chuyên môn 14 về mọi giá trị.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Cán bộ quản lý: 100% đạt trình độ trên chuẩn
- Có ít nhất 98% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.
- 100% giáo viên có số tiết giảng dạy được soạn giảng bằng giáo án điện tử trang bị tại lớp, sử dụng thông thạo AI phục vụ dạy học
 - 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
 - Có 100% giáo viên đạt chuẩn và 30% trên chuẩn
 - Phấn đấu 100% tổ trưởng tổ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

2.2. Học sinh:

+ Chất lượng giáo dục:

- Tỷ lệ xét TN THCS đạt 100%
- Tỷ lệ học sinh đạt giải các cấp nâng cao
- Duy trì sĩ số học sinh lớp: tối đa không quá 40 học sinh
- Học lực: 100% học sinh xếp loại từ đạt trở lên.

Trong đó:

Số học sinh xếp loại tốt đạt từ 50% trở lên; Số học sinh xếp loại khá: đạt từ 70% trở lên; Số học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin: tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng: 100%, trong đó 50% học sinh đạt chuẩn tin học quốc tế theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh, dạy tăng cường Tin học, dạy Toán và Khoa học bằng tiếng Anh theo chương trình chuẩn của quốc tế, học sinh có thể tham gia thi kiểm tra trình độ theo chứng chỉ có giá trị quốc tế theo xu hướng hội nhập của ngành giáo dục thành phố Hồ Chí Minh;

Đến cuối cấp học, số học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ A2: trên 90%.

+ Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó, số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 90% trở lên.

Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh...

2.3. Cơ sở vật chất:

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp

Phòng Tin học hàng năm được nâng cấp theo hướng hiện đại

3. Phương châm hành động: “ **Kiến tạo môi trường giáo dục tiên tiến, nhân văn, hội nhập để mỗi học sinh phát triển toàn diện** ”.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược

Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với phụ huynh học sinh các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

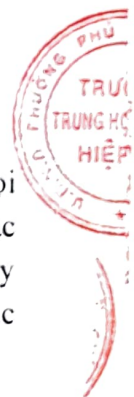
2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Công tác quản lý – Điều hành

Xây dựng bộ quy chế hoạt động rõ ràng, minh bạch, hiện đại. Ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý: hồ sơ điện tử, học bạ điện tử, chữ kí số. Tăng cường vai trò ban đại diện CMHS, cộng đồng.

2.2. Công tác đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong



cách sư phạm mẫu mực; Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Bồi dưỡng năng lực chuyên môn, ngoại ngữ, CNTT, phương pháp dạy học tích cực. Khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học, tham gia hội thảo quốc tế.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản; phát triển năng lực học sinh. Tổ chức CLB học tập, nghiên cứu khoa học, STEM, văn hóa - nghệ thuật. Tăng cường dạy học song ngữ, tổ chức các kỳ thi hoạt động giao lưu khu vực và quốc tế.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục hàng năm.

2.4. Quan hệ đối ngoại – Hợp tác quốc tế

Ký kết hợp tác trao đổi học sinh, giáo viên với trường trong khu vực và quốc tế. Mời chuyên gia nước ngoài tham gia giảng dạy, tập huấn. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, ngoại ngữ, STEM khu vực và quốc tế.

2.5. Cơ sở vật chất:

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của HS.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet.

Tăng cường trang bị phòng học thông minh, thư viện số, phòng thí nghiệm hiện đại.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, cảnh quan xanh - sạch - đẹp.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi

Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường xã hội hoá giáo dục.

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân, để cổ vũ động viên phong trào học tập.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

Xây dựng và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được đăng tải trên website nhà trường và phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường, Phòng Văn hóa và xã hội Phường, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược; Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- **Giai đoạn 1** Năm 2025 - 2026: hoàn thiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 chuẩn quốc gia mức độ 1. Tham mưu tăng cường cơ sở vật chất cho các khối phòng học và phòng chức năng

- **Giai đoạn 2**: Năm 2026-2027: giữ vững các tiêu chí danh hiệu đạt được, nghiên cứu và xin nâng chuẩn mức độ 3. Nâng cao chất lượng trở thành trường điểm của cụm

14

- **Giai đoạn 3**: từ năm 2027-2028 củng cố những giá trị đã xây dựng.

4. Phân công thực hiện :

4.1. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức chỉ đạo, phân công triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

4.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch chi tiết từng bộ môn. Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường của tổ bộ môn để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Giáo viên chủ nhiệm triển khai tới học sinh, phối hợp với phụ huynh các chủ trương của nhà trường...

4.5. Đối với học sinh:

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Hội cha mẹ học sinh:

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khoán trắng" cho nhà trường.

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, đồng hành cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

4.7. Các tổ chức đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

VI. KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ – ĐIỀU CHỈNH

Định kỳ sơ kết (giữa kỳ) và tổng kết (cuối năm). Đánh giá theo các tiêu chí: chất lượng học sinh, năng lực đội ngũ, mức độ hiện đại hóa. Kịp thời điều chỉnh kế hoạch theo thực tiễn của nhà trường.

VII. KIẾN NGHỊ VỚI CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG:

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực

Hỗ trợ các hoạt động và đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược

Nơi nhận :

- Phòng Văn hóa xã hội Phường:
- UBND phường Phú An,
- Đăng Website nhà trường
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Thanh Tâm

PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG PHÚ AN

